

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **116/2022/HSST**
Ngày: 30/6/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Bá Đức.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đinh Ngọc Hùng.
2. Ông Tạ Văn Đài.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thúy Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai:*
Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2021/HSST ngày 06 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Trần Thanh B, sinh năm 1996; tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp Nhân Hoà, xã Tây Hoà, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: **Không**; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Công (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim Hà, sinh năm 1972; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/01/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng; bị cáo bị bắt từ ngày 05/11/2021 (Có mặt).

2/ Họ và tên: Vũ Đức T, sinh năm 1994; tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp Lộc Hoà, xã Tây Hoà, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: **Không**; trình độ văn hóa: **11/12**; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức Yên, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Phương Lan (Đã chết); có vợ tên Lê Hồng Phương, sinh năm 1992 và có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt từ ngày 07/11/2021 (Có mặt).

3/ Họ và tên: Bùi Duy Ph, sinh năm 1985; tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp Hưng Bình, xã Hưng Thịnh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: **12/12**; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Minh, sinh năm 1962 và bà Võ Thị Lộc, sinh năm 1967; có vợ tên Dương Thị Diễm, sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt từ ngày 07/11/2021 (Có mặt).

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Ấp Nhân Hoà, xã Tây Hoà, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
(Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Nguyễn Minh H1, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp Hưng Bình, xã Hưng Thịnh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
(Vắng mặt).

2/ Ông Nguyễn Lê Đức H2, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp Thuận Trường, xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
(Vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Bà Trần Ngọc Diễm Q (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh B và Vũ Đức T cùng là đối tượng nghiện ma túy và thường sử dụng ma túy chung với nhau. Vào khoảng 10 giờ ngày 04/11/2021 Bình đến nhà của Nguyễn Quang H ở ấp Nhân Hoà, xã Tây Hoà, huyện Trảng Bom hỏi mượn xe mô tô biển số 60H1- 356.96 của Huy để đi công việc, sau khi đi công việc xong đến khoảng 15 giờ cùng ngày do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy nên Bình nảy sinh ý định đem xe mô tô mượn của Huy mang đi cầm để lấy tiền mua ma túy sử dụng. Bình điều khiển xe mô tô 60H1- 356.96 đến nhà của Tuấn ở ấp Lộc Hoà, xã Tây Hoà, huyện Trảng Bom nhờ Tuấn đi tìm chỗ cầm xe để trao đổi lấy ma túy đá cùng sử dụng, Tuấn đồng ý. Tuấn điều khiển xe (chưa xác định được biển số) dẫn Bình đi đến nhà của Bùi Duy Ph ở ấp Hưng Bình, xã Hưng Thịnh, huyện Trảng Bom, Bình nhờ Tuấn vào gặp Phương trao đổi cầm cố chiếc xe 60H1- 356.96 để đổi lấy ma túy sử dụng, Phương kiểm tra xe và đồng ý cầm chiếc xe với giá 1.600.000 đồng. Phương vào nhà lấy 01 gói ma túy đá trị giá 1.600.000 đồng đưa cho Tuấn, Tuấn cầm đưa cho Bình cất vào túi quần rồi Tuấn điều khiển xe chở Bình về nhà của Bình ở ấp Nhân Hoà, xã Tây Hoà, huyện Trảng Bom, cả hai lấy ma túy ra cùng sử dụng, sử dụng xong thì Tuấn đi về. Bình lấy số ma túy còn lại chia ra thành 06 gói nhỏ và cất vào túi áo sơ mi để ở phòng ngủ để sử dụng dần. Đến khoảng 15 giờ ngày 05/11/2021 Công an xã Tây Hoà kiểm tra hành chính nhà của Bình phát hiện số ma túy nêu trên nên đã thu giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bình đồng thời chuyển giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 06 đoạn ống nhựa hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1); 01 điện thoại di động hiệu N1280 có gắn sim số 0936.343.021.

Ngày 07/11/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Tuấn và Phương. Kiểm tra trong người Phương Công an thu giữ 01 gói nylon hàn kín kích thước 04 x 06cm chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2). Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phương, phát hiện và thu giữ 01 gói nylon hàn kín kích thước 1,5 x 2,5cm chứa chất tinh thể màu trắng bên trong cây dù treo trên tường chỗ cửa ra vào phòng ngủ (ký hiệu M3); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cân tiểu ly màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 106 kèm sim số 0903.182.878.

Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trưng cầu giám định số mẫu vật thu giữ nêu trên. Tại Bản kết luận giám định số 2138/KLGD-PC09 ngày 12/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (ký hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,4331 gam Methamphetamine.
- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (ký hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,3976 gam Methamphetamine.
- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (ký hiệu M3) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2390 gam Methamphetamine.

Ngày 12/11/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Thanh B, Vũ Đức T và Bùi Duy Ph để điều tra. Quá trình điều tra xác định nguồn gốc ma túy thu giữ của Phương và số ma túy Phương bán cho Tuấn và Bình, Phương mua của người thanh niên tên Công (không rõ nhân thân, lai lịch). Sau khi cầm xe 60H1- 356.96 và đổi lấy ma túy cho Tuấn và Bình, Phương đã đem chiếc xe cầm lại cho Nguyễn Minh H1. Ngoài lần cầm xe trao đổi ma túy với Bình và Tuấn ngày 05/11/2021, Phương không bán ma túy cho ai lần nào khác.

Ngày 21/12/2021 sau khi biết Bình bị bắt, anh Nguyễn Quang H đã làm đơn trình báo đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom và cung cấp các giấy tờ liên quan đến chiếc xe mô tô 60H1- 356.96. Ngày 31/12/2021 Nguyễn Minh H1 tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô 60H1- 356.96 cho Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom để điều tra xử lý.

Theo bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom kết luận: 01 xe mô tô biển số 60H1- 356.96 đã qua sử dụng có trị giá là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Đối với 01 điện thoại di động hiệu N1280 có gắn sim số 0936.343.021 thu giữ của Bình và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 106 kèm sim số 0903.182.878 thu giữ của phương không sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Bình và Phương.

Đối với chiếc xe mô tô 60H1- 356.96, kết quả tra cứu xe do anh Nguyễn Lê Đức Hóa (là anh rể của anh Nguyễn Quang H) đứng tên sở hữu. Năm 2020 Huy

mua xe trả góp nên nhờ anh Hóa đứng tên dùm cho Huy trong hồ sơ và trên giấy đăng ký xe. Ngày 04/11/2021 Bình mượn xe của anh Huy và mang đi cầm cố lấy ma túy sử dụng anh Hóa không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho anh Hóa và anh Huy.

Tại Cáo trạng số: 46/CT-VKS-TB ngày 22/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Trần Thanh B về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự; Vũ Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Bùi Duy Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo:

- Trần Thanh B mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, từ 08 (Tám) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chịu chung cả hai tội là từ 02 (Hai) năm 04 (Bốn) tháng đến 03 (Ba) năm tù.
- Vũ Đức T mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.
- Bùi Duy Ph mức án từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác và đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo Phương xác định tàng trữ 0,6336 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đồng thời bị cáo Phương cũng xác định chỉ bán một lần duy nhất cho bị cáo Bình và Tuấn 01 gói ma túy có khối lượng 0,4331 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 1.600.000 đồng.

Các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai

của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

2.1. Vào ngày 04/11/2021, tại ấp Nhân Hoà, xã Tây Hoà, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Bình còn có hành vi lợi dụng sự tin tưởng của ông Nguyễn Quang H cho mượn xe sau đó chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 60H1-356.96 có trị giá 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) của ông Huy. Hành vi nêu trên của các bị cáo Trần Thanh B đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2.2. Vào khoảng 15 giờ ngày 05/11/2021, tại số nhà 62/4 ấp Nhân Hoà, xã Tây Hoà, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Trần Thanh B, Vũ Đức T có hành vi tàng trữ 0,4331 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của các bị cáo Trần Thanh B và Vũ Đức T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

2.3. Vào khoảng 15 giờ ngày 04/11/2021, tại ấp Hưng Bình, xã Hưng Thịnh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Phương đã bán cho bị cáo Bình và Tuấn 01 gói ma túy có khối lượng 0,4331 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm ngàn đồng). Ngày 07/11/2021, khi bắt giữ, kiểm tra, khám xét, thu giữ của bị cáo Phương 0,6336 gam ma túy loại Methamphetamine mà bị cáo tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng và mua bán. Hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Duy Ph đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương nên cần phải xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của các bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử khi lượng hình cũng cần xem xét đến việc các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo để xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[4]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần. Đối với khung hình phạt của bị cáo Phương không phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử.

[5]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong 01 phong bì niêm phong chứa ma túy sau giám định số: 1705/KLGD-PC09 ngày 26/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 cân tiểu ly; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

[6]. Đối với người mang tên Công (không rõ họ, địa chỉ) bán ma túy cho Phương đề nghị đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ khi có căn cứ xử lý sau. Đối với Nguyễn Minh H1, khi cầm xe của Phương không biết xe do phạm tội mà có, đồng thời đã tự nguyện giao nộp lại chiếc xe trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom không xử lý. Đối với bị cáo Tuấn khi dẫn Bình đến nhà bị cáo Phương để trao đổi cầm xe lấy ma túy sử dụng, Tuấn không biết xe do Bình chiếm đoạt của ông Huy nên không xử lý về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Trần Thanh B phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh B 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 10 (Mười) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho hai tội là 02 (Hai) năm 04 (Bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/11/2021.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Vũ Đức T 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2021.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Duy Ph phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Xử phạt: Bị cáo 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2021.

4. Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong 01 phong bì niêm phong chứa ma túy sau giám định số: 1705/KLGD-PC09 ngày 26/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 cân tiểu ly; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

(Hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc các bị cáo Trần Thanh B, Vũ Đức T và Bùi Duy Ph mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- CC.THADS huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Bá Đức